

DANH SÁCH TUYÊN DƯƠNG HỌC SINH ĐẦU ĐẠI HỌC NĂM 2021

STT	LỚP	HỌ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG ĐH-CĐ
1	12A1	Bạch Nhật Vy	ĐH Mở Tp.HCM
2	12A1	Nguyễn Thị Kiều Oanh	ĐH Mở
3	12A1	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền	ĐH Mở Tp.HCM
4	12A1	Nguyễn Trần Thanh Nhân	ĐH Công Nghệ Sài Gòn
5	12A1	Nguyễn Thị Phương Trâm	ĐH Mở Thành phố Hồ Chí Minh
6	12A1	Lý Khiết Trân	ĐH Broward
7	12A1	Đoàn Nguyễn Minh Mẫn	ĐH Tôn Đức Thắng
8	12A1	Nguyễn Anh Quân	ĐH Tôn Đức Thắng
9	12A1	Phạm Thị Quế Trân	ĐH KIẾN TRÚC
10	12A1	Nguyễn Trường Giang	ĐH Sư phạm kĩ thuật Tp.HCM
11	12A1	Bảo Huyền Tôn Nữ Phương Trâm	ĐH kinh tế - tài chính (UEF)
12	12A1	Lâm Giao	ĐH Văn Lang
13	12A1	Mai Nguyễn Thục Diễm	ĐH Nông Lâm
14	12A1	Vũ Anh Thao	ĐH Sài Gòn
15	12A1	Nguyễn Ngọc Thiện	ĐH Tôn Đức Thắng
16	12A1	Đỗ Duy Hiệp	ĐH Việt Đức
17	12A1	Lê Hồng Thanh Thúy	ĐH Sài Gòn
18	12A1	Phạm Thị Diễm Kiều	ĐH KINH TẾ - TÀI CHÍNH Tp.HCM
19	12A1	Nguyễn Thái Lâm	ĐH Tôn Đức Thắng
20	12A1	Lê Trường Huy	ĐH Mở
21	12A1	Huỳnh Tấn Dũng	ĐH Bách Khoa
22	12A1	Lê Thành Đạt	ĐH Văn Lang
23	12A1	Trần Minh Đạt	CĐ Kinh tế Tp.HCM
24	12A1	Ngô Thị Thảo Nguyên	ĐH TÀI CHÍNH MARKETING
25	12A1	Trần Tô Bảo Long	ĐH Tôn Đức Thắng
26	12A1	Nguyễn Trung Tín	ĐH Hoa Sen
27	12A1	Đỗ Trang Võ Trinh	ĐH Gia Định
28	12A1	Vũ Đình Viễn	ĐH Greenwich Việt Nam
29	12A1	Trần Mỹ Duyên	ĐH quốc gia Hà Nội
30	12A1	Đặng Thị Phương Anh	ĐH Công nghiệp Tp.HCM
31	12A2	Nguyễn Ngọc Mai Hiếu	ĐH Mở Tp.HCM
32	12A2	Đoàn Vũ Anh Thư	ĐH Nguyễn Tất Thành
33	12A2	Nguyễn Duy Trung	Công Nghệ Sài Gòn

DANH SÁCH TUYÊN DƯƠNG HỌC SINH ĐẦU ĐẠI HỌC NĂM 2021

STT	LỚP	HỌ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG ĐH-CĐ
34	12A2	Nguyễn Cát Tường	ĐH TÔN ĐỨC THẮNG
35	12A2	Phạm Dương Diễm Quỳnh	ĐH Sư Phạm Tp.HCM
36	12A2	Hoàng Thanh Trúc	ĐH Ngân Hàng TP. HCM
37	12A2	Châu Mỹ Hằng	ĐH Văn Lang
38	12A2	Trần Khánh Chi	ĐH RMIT
39	12A2	Nguyễn Thuỳ Dương	HUFLIT
40	12A2	Trần Đức Thái	ĐH Tôn Đức Thắng
41	12A2	Nguyễn Phạm Thế Nguyên	ĐH Công nghiệp Tp.HCM
42	12A2	Nguyễn Võ Hoàng Hải Đăng	ĐH Công nghệ Sài Gòn
43	12A2	Nguyễn Quang Minh	ĐH Tôn Đức Thắng
44	12A2	Hồ Lê Tân	ĐH Huflit
45	12A2	Nguyễn Tôn Bảo	ĐH Công Nghiệp Thực Phẩm
46	12A2	Nguyễn Như Quỳnh	ĐH Tôn Đức Thắng
47	12A2	Lê Dương Thiên Phát	ĐH Công Nghiệp
48	12A2	Nguyễn Đặng Ngọc Anh	ĐH MỞ
49	12A2	Đoàn Nguyễn Thanh Thi	ĐH Hoa Sen
50	12A2	Nguyễn Dương Bảo Ngọc	ĐH Công Nghệ Tp.HCM
51	12A2	Lê Huỳnh Thắng	ĐH Công Nghệ Tp.HCM
52	12A2	Phạm Bảo Nam	ĐH Quốc Tế Hồng Bàng
53	12A2	Nguyễn Công Vinh	ĐH FPT
54	12A2	Lê Phương Nhi	ĐH Công nghệ Sài Gòn
55	12A2	Nguyễn Trọng Phúc	ĐH Nông Lâm Tp.HCM
56	12A3	Trần Việt Mỹ Ngọc	ĐH Ngoại Thương
57	12A3	Nguyễn Huỳnh Anh Thắng	ĐH Công nghiệp Tp.HCM
58	12A3	Võ Kim Sương	ĐH Tài Chính Marketing
59	12A3	Phạm Đình An	ĐH Khoa Học Tự Nhiên
60	12A3	Nguyễn Ngọc Cẩm Tiên	ĐH Mở Thành phố Hồ Chí Minh
61	12A3	Lại Trọng Phúc	ĐH Tài Chính - Marketing
62	12A3	Võ Tấn Tài	ĐH Văn Lang
63	12A3	Phạm Hoàng Minh	ĐH Công Nghệ Sài Gòn
64	12A3	Mai Nguyễn Quốc Dũng	ĐH Sài Gòn
65	12A3	Nguyễn HoàNg Tuyết Nga	ĐH Công nghệ Sài Gòn
66	12A3	Bùi Thị Hồng Loan	ĐH Mở Tp.HCM

DANH SÁCH TUYÊN DƯƠNG HỌC SINH ĐẦU ĐẠI HỌC NĂM 2021

STT	LỚP	HỌ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG ĐH-CĐ
67	12A3	Nguyễn Gia Lập	ĐH Hoa Sen
68	12A3	Trần Nguyễn Bình Minh	Đh Kiến Trúc
69	12A3	Hồ Kỳ Anh	ĐH Ngoại ngữ - Tin học Tp.HCM
70	12A3	Lê Ngọc Lan Anh	ĐH Công nghiệp Tp.HCM
71	12A3	Huỳnh Tấn Đạt	ĐH Ngoại Ngữ Tin Học
72	12A3	Võ Ngọc Minh Anh	ĐH Tôn Đức Thắng
73	12A3	Trần Minh Phương Vy	ĐH Ngoại ngữ-Tin Học Tp.HCM
74	12A3	Lương Thùy Thanh Thảo	ĐH Công nghệ Sài Gòn
75	12A3	Nguyễn Thị Thu Thảo	ĐH Văn hiến
76	12A3	Trần Thanh Phương	ĐH Văn Lang
77	12A3	Nguyễn Hoàng Phúc	ĐH công nghệ Sài Gòn
78	12A3	Đặng Nguyễn Thanh Yên	ĐH Quốc tế - ĐHQG Tp.HCM
79	12A3	Nguyễn Hoàng Mỹ Phương	ĐH Sài Gòn
80	12A3	Tào Hữu Thọ	ĐH Tôn Đức Thắng
81	12A3	Phạm Trung Bảo	ĐH Hùng Vương
82	12A3	Châu Phúc Thịnh	ĐH Nguyễn Tất Thành
83	12A3	Đinh Phương Quang	ĐH Tài nguyên và môi trường
84	12A3	Nguyễn Quang Huy	ĐH Công nghệ sài gòn
85	12A3	Ngô Minh Khoa	ĐH Tài nguyên và Môi trường TP.HCM
86	12A3	Ngô Hoà Huân	ĐH Ngoại ngữ - Tin học
87	12A4	Võ An Bình	ĐH Kinh Tế Tài Chính Tp.HCM (UEF)
88	12A4	Phạm Thị Mỹ Linh	ĐH Sư Phạm Tp.HCM
89	12A4	Đặng Nguyễn Bích Trâm	ĐH Tài chính_ marketing
90	12A4	Nguyễn Nhật TườNg Duy	ĐH Kinh Tế Tài Chính Tp.HCM (UEF)
91	12A4	Nguyễn Minh Khang	Đh Tôn Đức Thắng
92	12A4	Bùi Thị Tuyết Băng	ĐH Ngân hàng Tp.HCM
93	12A4	Phạm Nguyễn Minh Thư	ĐH Kinh tế - Tài chính
94	12A4	Nguyễn Huỳnh Bảo Nhi	ĐH Bách Khoa
95	12A4	Nguyễn Thị Trang Nhung	ĐH Công Nghệ Tp.HCM
96	12A4	Trương Thúy Nhi	ĐH Nguyễn Tất Thành
97	12A4	Nguyễn Minh Đức	ĐH Công Nghệ Tp.HCM
98	12A4	Nguyễn Thanh Trúc	ĐH Sài Gòn
99	12A4	Lê Minh Quân	ĐH Công Nghệ Sài Gòn

DANH SÁCH TUYÊN DƯƠNG HỌC SINH ĐẦU ĐẠI HỌC NĂM 2021

STT	LỚP	HỌ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG ĐH-CD
100	12A4	Phi Lê Ngọc An	ĐH công nghệ Sài Gòn
101	12A4	Nguyễn Quốc Huy	ĐH Khoa học tự nhiên - ĐHQG
102	12A4	Phùng Đăng Hải Hà	ĐH Kinh Tế-Tài Chính
103	12A4	Đinh Nhật Toàn	ĐH Công nghiệp thực phẩm Tp.HCM
104	12A4	Huỳnh Bá Duy	ĐH Sài Gòn
105	12A5	Nguyễn Lê Uy Vũ	ĐH SƯ PHẠM HCM
106	12A5	Võ Lê Quốc Khánh	ĐH Kinh Tế Tp.HCM
107	12A5	Võ Minh Anh	ĐH Khoa Học Tự Nhiên - Tp.HCM
108	12A5	Nguyễn Lê Đăng Minh	ĐH Khoa Học Tự Nhiên - Tp.HCM
109	12A5	Trần Ngọc Yến Linh	ĐH Ngân Hàng
110	12A5	Võ Thùy Linh	ĐH Mở Tp.HCM
111	12A5	Nguyễn Thị Kim Hiền	ĐH Sài Gòn
112	12A5	Trần Ngọc An	ĐH Sài Gòn
113	12A5	Trần Phương Uyên	ĐH Tài Chính-Marketing
114	12A5	Lê Thị Phương Thanh	ĐH Công nghiệp TP.HCM
115	12A5	Phạm Hoàng Khánh Linh	ĐH Mở TP HCM
116	12A5	Nguyễn Thành Danh	ĐH Công nghiệp thực phẩm
117	12A5	Nguyễn Tuấn Kiệt	ĐH Khoa Học Tự Nhiên - Tp.HCM
118	12A5	Đặng Đình Đại	ĐH Văn Lang
119	12A5	Nguyễn Ngô Gia Uyên	ĐH Văn Lang
120	12A5	Lương Thị Khánh Như	ĐH Quốc tế Hồng Bàng
121	12A5	Mai Tuấn Tài	ĐH Hoa Sen
122	12A5	Phạm Thị Nhung	Đh Văn Lang
123	12A5	Phạm Minh Phương	ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn
124	12A5	Trần Lê Yến Vy	ĐH Công nghệ Sài Gòn
125	12A5	Nguyễn Võ Quốc Đại	ĐH Công Nghiệp Thực Phẩm
126	12A5	Lê Anh Thư	ĐH Kinh tế- Tài chính TP. HCM
127	12A5	Huỳnh Anh Khoa	ĐH công nghiệp Tp.HCM
128	12A5	Nguyễn Hoàng Hải Ân	ĐH Văn Lang
129	12A5	Nguyễn Lê Thảo My	ĐH Công nghệ Sài Gòn
130	12A5	Đặng Thanh Ngọc	ĐH Bách Khoa
131	12A6	Lê Hoàng Thông	ĐH Công nghệ Sài Gòn
132	12A6	Huỳnh Nguyễn Xuân Nghi	ĐH Tài chính - Marketing

DANH SÁCH TUYÊN DƯƠNG HỌC SINH ĐẦU ĐẠI HỌC NĂM 2021

STT	LỚP	HỌ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG ĐH-CĐ
133	12A6	Trương Võ Thảo Linh	ĐH Nội vụ Hà Nội phân hiệu HCM
134	12A6	Trần Thị Thanh Hòa	ĐH Công nghiệp thực phẩm
135	12A6	Nguyễn Bình Phương Huy	ĐH Quốc Tế - ĐHQG Tp.HCM
136	12A6	Trương Tuấn Kiệt	ĐH mở
137	12A6	Lê Nguyễn Hoàng Nam	ĐH Tôn Đức Thắng
138	12A6	Lê Thị Anh Thư	ĐH Tôn Đức Thắng
139	12A6	Lê Nguyễn Trọng Nhân	ĐH Nguyễn Tất Thành
140	12A6	Nguyễn Đắc Trung	ĐH Kinh Tế Tp.HCM
141	12A6	Nguyễn Ngọc Thuỳ Trang	ĐH Văn Lang
142	12A6	Trần Thị Kim Chi	ĐH Văn lang
143	12A6	Đồng Sĩ Phú	ĐH Văn Lang
144	12A6	Trần Minh Kha	ĐH Tôn Đức Thắng
145	12A6	Quang Lê Tuấn Anh	ĐH Nông lâm
146	12A6	Phạm Quỳnh Hương	ĐH mở
147	12A6	Phan Thanh Hiếu	ĐH Nguyễn Tất Thành
148	12A6	Nguyễn Minh Tùng	ĐH VĂN LANG
149	12A6	Nguyễn Vũ Hoàng Duy	ĐH Tôn Đức Thắng
150	12A6	Phan Thị Thu Hằng	ĐH Công Nghệ Sài Gòn
151	12A6	Nguyễn Tuấn Kiệt	ĐH Tôn Đức Thắng
152	12A6	Nguyễn Việt Nhật Huy	ĐH Công nghiệp thực phẩm
153	12A6	Phạm Đặng Công Thành	ĐH Ngoại Ngữ - Tin Học
154	12A6	Nguyễn Đăng Khoa	ĐH Tôn Đức Thắng
155	12A6	Nguyễn Thị Hồng Nga	ĐH Sài Gòn
156	12A6	Trần Phát Huy	ĐH Văn Lang
157	12A6	Trần Thị Kim Anh	ĐH Gia Định
158	12A6	Lê Vũ Thanh Tuấn	ĐH Văn Lang
159	12A6	Lê Thị Hồng Gấm	ĐH Công nghệ Sài Gòn
160	12A6	Đỗ Tiến Danh	ĐH Công Nghiệp Sài Gòn
161	12A6	Phạm Minh Luân	ĐH công nghệ Tp.HCM
162	12A7	Lê Nguyễn Hồng Linh	ĐH Sư Phạm Tp.HCM
163	12A7	Dương Thị Thanh Trúc	ĐH Công Nghệ Sài Gòn
164	12A7	Lê Phương Bảo Trâm	ĐH FPT Greenwich
165	12A7	Cao Ngô Ánh Hồng	ĐH Khoa Học Tự Nhiên

DANH SÁCH TUYÊN DƯƠNG HỌC SINH ĐẦU ĐẠI HỌC NĂM 2021

STT	LỚP	HỌ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG ĐH-CĐ
166	12A7	Nguyễn Cảnh Phong	ĐH Ngoại ngữ tin học
167	12A7	Trần Nguyễn Thúy Vy	ĐH CÔNG NGHỆ Tp.HCM
168	12A7	Tô Thuận Phát	ĐH Tôn Đức Thắng
169	12A7	Trịnh Ngọc Trung Trực	ĐH Tôn Đức Thắng
170	12A7	Lâm Nhật Trường	ĐH Sư Phạm Tp.HCM
171	12A7	Trương Huỳnh Ngọc Thảo	ĐH Công Nghệ
172	12A7	Nguyễn Hoàng Trường Thịnh	ĐH Công nghệ
173	12A7	Nguyễn Ngọc Mỹ Linh	ĐH kinh tế tài chính Tp.HCM
174	12A8	Văn Ngọc Thanh Thảo	ĐH Tài chính marketing
175	12A8	Võ Ngọc Minh Thy	ĐH Tôn Đức Thắng
176	12A8	Lê Thị Kim Phụng	ĐH Sài Gòn
177	12A8	Trương Thị Thanh Thảo	Đh Ngoại Ngữ -Tin học Tp.HCM
178	12A8	Trần Nguyễn Duy Bảo	ĐH Tôn Đức Thắng
179	12A8	Lê Phan Diễm Ngọc	ĐH Ngoại Ngữ - Tin Học Tp.HCM
180	12A8	Lê Thị Bích Na	Đh Quốc Tế Hồng Bàng
181	12A8	Nguyễn Ngọc Thu Nguyên	ĐH Quốc Tế Hồng Bàng
182	12A8	Vũ Văn Trự	ĐH Công nghệ Sài Gòn
183	12A8	Nguyễn Minh Quốc	ĐH Tôn Đức Thắng
184	12A8	Châu Thanh Ngọc	ĐH Kinh tế- Tài chính TP.HCM
185	12A8	Nghiêm Thiên Vỹ	ĐH Kinh tế Tài chính UEF
186	12A8	Nguyễn Bá Sĩ Trâm	ĐH Sài Gòn
187	12A8	Võ Hà Phương Uyên	ĐH Sài Gòn
188	12A9	Tạ Trần Lê Huy	ĐH Mở Tp.HCM
189	12A9	Nguyễn Thị Chi	ĐH mở Tp.HCM
190	12A9	Bùi Hoàng Châu	ĐH Văn Lang
191	12A9	Nguyễn Quỳnh Trang	ĐH Công nghệ Sài Gòn
192	12A9	Phan Hiền Minh Tuấn	ĐH Nguyễn Tất Thành
193	12A9	Nguyễn Ngọc Trúc Vy	ĐH NGOẠI NGỮ-TIN HỌC
194	12A9	Trần Yến Hằng	ĐH Công nghệ sài gòn
195	12A9	Nguyễn Tiến Huy Hoàng	ĐH Văn Lang
196	12A9	Mai Thái Ngọc	ĐH Gia Định
197	12A9	Nguyễn Thị Xuân Giang	ĐH Sài Gòn
198	12A9	Nguyễn Thị Huỳnh Giao	ĐH Văn Hiến

DANH SÁCH TUYÊN DƯƠNG HỌC SINH ĐẦU ĐẠI HỌC NĂM 2021

STT	LỚP	HỌ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG ĐH-CD
199	12A9	Nguyễn Phú Sơn	ĐH Bách Khoa Tp.HCM
200	12A9	Liêu Nguyễn Mỹ Hiền	ĐH Công nghiệp thực phẩm TP.HCM
201	12A9	Quan Ánh Tú	ĐH Bách Khoa HCM
202	12A9	Nguyễn Sĩ Đông	ĐH Y khoa Phạm Ngọc Thạch
203	12A9	Phạm Văn Hiếu	ĐH Khoa Học tự nhiên Tp.HCM
204	12A9	Lâm Tâm Như	ĐH KINH TẾ TP.HCM
205	12A10	Đào Xuân Mai	ĐH Tôn Đức Thắng
206	12A10	Nguyễn Hoàng Anh Thư	ĐH Ngân hàng
207	12A10	Tô Hữu Đạt	HUTECH
208	12A10	Lê Đoàn Anh Quân	ĐH Ngoại ngữ tin học (HUFLIT)
209	12A10	Bùi Lê Phương Linh	ĐH Mở
210	12A10	Trần Phạm Việt Đức	ĐH Công Nghiệp Tp.HCM
211	12A10	Ngô Khánh Linh	ĐH Quốc tế- ĐHQG Tp.HCM
212	12A10	Nguyễn Hồng Hạnh	ĐH Y khoa Phạm Ngọc Thạch
213	12A10	Nguyễn Thị Quỳnh	ĐH Mở
214	12A10	Nguyễn Quế Phương	ĐH Công Nghệ Tp.HCM _ Hutech
215	12A10	Nguyễn Thị Mỹ Huyền	ĐH Công Nghiệp Thực Phẩm
216	12A10	Nguyễn Ngọc Kiều Lan	ĐH Tôn Đức Thắng
217	12A10	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	ĐH Kinh tế Tài chính TP.HCM
218	12A10	Trần Kim Hiền	ĐH Ngoại Ngữ-Tin Học Tp.HCM
219	12A10	Huỳnh Minh Quân	ĐH Tôn Đức Thắng
220	12A10	Huỳnh Phương Linh	ĐH SƯ PHẠM Tp.HCM
221	12A10	Hồ Gia Phát	ĐH tài nguyên và
222	12A10	Lương Ngọc Hà	ĐH Mở
223	12A10	Đỗ Vũ Thùy Phương	ĐH HUFLIT
224	12A10	Nguyễn Ngô Gia Huy	ĐH Ngoại ngữ - Tin học TP.HCM
225	12A10	Trần Ngọc Bảo Hân	ĐH Văn Lang
226	12A11	Trần Nguyễn Mạnh Tiến	ĐH Công Nghệ Sài Gòn
227	12A11	Nguyễn Trung Tín	ĐH Ngoại Ngữ - Tin Học Tp.HCM
228	12A11	Lê Hoài Bảo Ngọc	ĐH TÔN ĐỨC THẮNG
229	12A11	Trương Quý Tiên	ĐH Tôn Đức Thắng
230	12A11	Phạm Trần Phương Uyên	ĐH Văn Lang
231	12A11	Đặng Lê Hoàng Phúc	ĐH Tài chính - Marketing

DANH SÁCH TUYÊN DƯƠNG HỌC SINH ĐẦU ĐẠI HỌC NĂM 2021

STT	LỚP	HỌ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG ĐH-CD
232	12A11	Lục Nguyễn Thanh Vy	Học viện Cán Bộ
233	12A11	Trần Thụy Kim Ngân	ĐH khoa học xã hội và nhân văn
234	12A11	Nguyễn Lê Anh Tuấn	ĐH KINH TẾ - TÀI CHÍNH Tp.HCM
235	12A11	Mai Đại An	ĐH Sài Gòn
236	12A11	Thái Phương Chi	ĐH Quốc Tế Hồng Bàng
237	12A11	Võ Thanh Vy	ĐH Tôn Đức Thắng
238	12A11	Huỳnh Minh Thuận	ĐH Sư Phạm Thành phố Hồ Chí Minh
239	12A11	Ngô Thị Ngọc Thanh	HỌC VIỆN CÁN BỘ
240	12A11	Hồ Ngọc Quý	ĐH Văn Hóa tp.Hồ Chí Minh
241	12A11	Bạch Anh Thư	ĐH Văn Hiến
242	12A11	Trịnh Quỳnh Lam	ĐH Anh Quốc (BUU) - ĐHHB
243	12A11	Lê Công Minh	ĐH Công nghệ Sài Gòn
244	12A11	Nguyễn Đỗ Hoàng Nam	Đh Ngoại Ngữ- Tin học Tp.HCM
245	12A11	Lê Lâm Gia Hân	ĐH Ngoại ngữ - Tin học
246	12A11	Nguyễn Quang Minh	ĐH Văn Hoá
247	12A11	Phạm Minh Thảo Nguyên	ĐH Văn Lang
248	12A11	Phan Đình Khôi	ĐH công nghiệp thực phẩm Tp HCM
249	12A11	Đặng Ngọc Thủy Tiên	ĐH Hoa Sen
250	12A11	Trần Bội San	ĐH Hoa Sen
251	12A11	Lưu Tuyết Nhi	ĐH Văn Lang
252	12A12	Nguyễn Hồng Phúc	ĐH Ngoại ngữ và Tin học
253	12A12	Lê Nguyễn Phước Hưng	ĐH Sư Phạm Tp.HCM
254	12A12	Phan An Thanh Tú	ĐH Sài Gòn
255	12A12	Cao Thị Thanh Tâm	ĐH Nguyễn Tất Thành
256	12A12	Nguyễn Đặng Thanh Hương	Hutech
257	12A12	Lê Hoàng Xuân Hân	ĐH Sư phạm Tp.HCM
258	12A12	Đỗ Huỳnh Khắc Long	ĐH Công nghệ Tp.HCM (Hutech)
259	12A12	Nguyễn Hoàng Kim Tuyến	ĐH Văn Lang
260	12A12	Nguyễn Trọng Thái Hoà	ĐH Công nghệ Tp.HCM (HUTECH)
261	12A12	Dương Ngọc Hà Anh	ĐH Sài Gòn
262	12A12	Nguyễn Văn Tấn	ĐH Ngân Hàng tp HCM
263	12A12	Phạm Hoàng Khang	ĐH Tôn Đức Thắng
264	12A12	Nguyễn Ngọc Trâm	ĐH Văn Lang

DANH SÁCH TUYÊN DƯƠNG HỌC SINH ĐẦU ĐẠI HỌC NĂM 2021

STT	LỚP	HỌ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG ĐH-CĐ
265	12A12	Phạm Thị Ngọc Yến	ĐH Công nghệ Sài Gòn
266	12A12	Nguyễn Tuấn Đạt	ĐH Tôn Đức Thắng
267	12A12	Huỳnh Ngô Thanh Vy	ĐH KHXH & NV - TP.HCM
268	12A12	Huỳnh Trần Đại Nghĩa	ĐH Văn Lang
269	12A12	Đồng Thị Thanh Uyên	ĐH Văn Lang
270	12A12	Nguyễn Thị Ngọc Dung	ĐH Kinh tế-Tài chính
271	12A13	Nguyễn Phương Thảo	ĐH Sài Gòn
272	12A13	Phan Thị Ánh	ĐH Sài Gòn
273	12A13	Nguyễn Huỳnh Đan Vy	ĐH Công Nghiệp Tp.HCM
274	12A13	Vũ Thị Lan Chi	ĐH Công Nghiệp Thực Phẩm
275	12A13	Phan Ngọc Anh Thư	ĐH Công Nghệ Tp.HCM- HUTECH
276	12A13	Huỳnh Lưu Tuyết Nhi	ĐH MỞ
277	12A13	Trần Nhật Đăng Khoa	ĐH NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC
278	12A13	Nguyễn Diệp Thảo Uyên	ĐH Sài Gòn
279	12A13	Lâm Bích Ngọc	ĐH Ngoại Ngữ - Tin Học
280	12A13	Nguyễn Khánh Linh	ĐH Tôn Đức Thắng
281	12A13	Nguyễn Đình Phương Vy	ĐH Sài Gòn
282	12A13	Dương Nguyễn Trà My	ĐH LUẬT Tp.HCM
283	12A13	Trương Bảo Trân	ĐH Khoa Học Xã Hội Và Nhân Văn
284	12A13	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	ĐH Sài Gòn
285	12A13	Lê Ngọc Thu Ngân	ĐH Sài Gòn
286	12A13	Nguyễn Thị Tâm Như	ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn
287	12A13	Lý Thái Như Quỳnh	ĐH Nguyễn Tất Thành
288	12A13	Nguyễn Minh Quang	ĐH Văn Lang
289	12A13	Hồ Minh Khang	ĐH Hutflit
290	12A13	Trần Thị Thu Hương	Đh Công Nghệ Sài Gòn
291	12A13	Omura Naomi	ĐH Nguyễn Tất Thành
292	12A13	Đoàn Ngọc Hoàng My	ĐH Công Nghệ TP HCM - HUTECH
293	12A13	Nguyễn Phan Hoàng Đạt	ĐH Công Nghệ Sài Gòn
294	12A14	Hana	ĐH Sư Phạm Tp.HCM
295	12A14	Huỳnh Thị Kim Oanh	ĐH Tôn Đức Thắng
296	12A14	Nguyễn Khoa Đăng	ĐH Sài Gòn